

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
HUYỆN V  
TỈNH NAM ĐỊNH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2022/HS-ST  
Ngày 17-8-2022.

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN V, TỈNH NAM ĐỊNH**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Phạm Trường Nam.

*Các Hội thẩm nhân dân:* Bà Trần Thị Định.

Bà Nguyễn Thị Dung.

**- Thư ký phiên tòa:** Bà Bùi Kiều Trang – Thư ký Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V tham gia phiên tòa:** Ông Đỗ Văn Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 8 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 32/2022/TLST-HS ngày 15 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 36/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 8 năm 2022; đối với bị cáo:

**Hoàng Thế D**, sinh năm 1999, tại Nam Định.

Nơi ĐKKHKT và cư trú tại: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Thế H và bà Vũ Thị M; bị cáo chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 07-06-2022 đến nay. (Có mặt).

- Người làm chứng: Ông Hoàng Thế H, sinh năm 1975; địa chỉ: Thôn H, xã L, huyện V, tỉnh Nam Định. (Có mặt).

- Người chứng kiến:

+ Ông Nguyễn Thế C, sinh năm 1965. (Vắng mặt).

+ Ông Trần Quang L, sinh năm 1970. (Vắng mặt).

**NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do cần ma túy để sử dụng khoảng 22 giờ 30 phút ngày 06-6-2022, sau khi tan làm ở công ty Sunrise thuộc khu công nghiệp B, huyện V; D một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, không gắn biển kiểm soát đi xuống khu vực ngã

ba chợ H thuộc xã L để tìm mua ma túy. Tại đây, D đã gặp một nam thanh niên lạ mặt khoảng 27 tuổi (không rõ họ tên, địa chỉ của người này) có dáng người cao, gầy, đeo khẩu trang, đoán người này có ma túy bán nên D đi đến gần và hỏi “Anh có ít ke để cho em” thì nam thanh niên này nói “Có”, D hỏi “Bao nhiêu tiền một chỉ” thì nam thanh niên này nói “1.300.000 đồng một chỉ”, D đồng ý, liền đưa số tiền 1.300.000 đồng cho nam thanh niên này và nhận số ma túy mà người này đưa cho, rồi bỏ vào trong túi quần bên phải đang mặc của mình. Sau khi mua được ma túy, D điều khiển xe mô tô chạy thẳng hướng xã L đi xã V để tìm nơi sử dụng ma túy. Khi đi đến đoạn đường Chợ L đi Đ thuộc thôn V, xã V, D đã bị tổ công tác Công an xã V, huyện V đang làm nhiệm vụ tại đây phát hiện có biểu hiện nghi vấn nên yêu cầu D dừng xe để kiểm tra, biết không thể che giấu được hành vi phạm tội của mình nên D đã tự giác giao nộp cho Công an xã V 01 túi ni lông màu trắng KT (8x5)cm, bên trong đựng 02 túi ni lông màu trắng kích thước (3x3)cm, bên trong đều chứa chất tinh thể dạng cục màu trắng. Công an xã V đã lập biên bản phạm tội quả tang, thu giữ và niêm phong toàn bộ số ma túy trên được ký hiệu M; thu giữ 01 mẫu nước tiểu của D ký hiệu N. Ngoài ra, cơ quan Công an còn thu giữ của D 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, không gắn biển kiểm soát.

Tại Kết luận giám định số: 807/KL-KTHS ngày 08-6-2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định đã kết luận: mẫu rắn dạng tinh thể màu trắng trong 02 túi ni lông màu trắng kích thước (3x3)cm đựng trong 01 túi ni lông màu trắng kích thước (8x5)cm, trong phong bì thư được niêm phong ký hiệu M gửi giám định đều là ma túy. Loại ma túy: Ketamine. Tổng khối lượng mẫu M: 1,098 gam

Tại cáo trạng số 34/CT-VKSVB ngày 14-7-2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện V, tỉnh Nam Định đã truy tố bị cáo Hoàng Thế D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

### ***Tại phiên tòa:***

Bị cáo Hoàng Thế D đã thành khẩn khai nhận, ăn năn hối cải về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của mình đúng như nội dung nêu trên và xin giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện V giữ quyền công tố tại phiên tòa giữ nguyên quan điểm truy tố hành vi của bị cáo Hoàng Thế D về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” như bản cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về điều luật áp dụng: Áp dụng điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

- Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.

- Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Thế D từ 12 tháng đến 15 tháng tù.

- Miễn hình phạt bổ sung cho bị cáo Hoàng Thế D

- Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy toàn bộ số ma túy cùng vỏ bao gói mà cơ quan giám định đã hoàn lại đối tượng giám định và 01 mẫu nước tiểu của D.

- Về án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện V, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện V, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo, người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Về chứng cứ và tội danh đối với hành vi của bị cáo: Căn cứ những tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án như: Biên bản bắt người phạm tội quả tang; bản kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định; vật chứng của vụ án; lời khai của bị cáo, của người chứng kiến tại cơ quan điều tra cùng các tài liệu, chứng cứ khác là các chứng cứ chứng minh cho hành vi phạm tội của bị cáo đã được thu thập hợp pháp, không mâu thuẫn với nhau và phù hợp với lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa. Nên Hội đồng xét xử đã có đủ căn cứ để kết luận: “Khoảng 22 giờ 55 phút ngày 06-6-2022, tại đoạn đường Chợ L – Đ, thuộc thôn V, xã V, huyện V, tỉnh Nam Định, Hoàng Thế D đang có hành vi cất giấu trái phép 02 gói nhỏ ma túy loại Ketamine với khối lượng 1,098 gam trong người nhằm mục đích sử dụng thì bị Công an xã V, huyện V, tỉnh Nam Định phát hiện bắt giữ”. Đối chiếu hành vi của bị cáo D với những quy định của pháp luật thì bị cáo D đã phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm tới chế độ độc quyền quản lý của Nhà nước về các chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội tại địa phương. Như vậy, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, buộc bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự về hành vi phạm tội của mình.

[4] Về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự; phạm tội lần đầu.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không có.

Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của

mình, nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Bị cáo có thời gian đi bộ đội, hoàn thành nghĩa vụ; gia đình bị cáo hoàn cảnh khó khăn và có xác nhận của chính quyền địa phương, nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5] Căn cứ vào động cơ, mục đích phạm tội, tính chất, mức độ, hậu quả của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, Hội đồng xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù và cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định thì mới có thể cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời cũng là để răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy mục đích bị cáo tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân, nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

+) Tịch thu và tiêu hủy toàn bộ số ma túy và mẫu vật có liên quan đến vụ án đã được Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định giám định.

+ Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, không gắn biển kiểm soát. Ngày 22-6-2022 Cơ quan Công an xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ, có số khung: RLHJA3921NY161294, số máy: JA39E-2658256, có BKS 18C1-39624 không phải là tang vật trong vụ án nào. Ngày 24-6-2022 Cơ quan CSĐT Công an huyện V xác định chiếc xe mô tô nói trên là của ông Hoàng Thế H (bố đẻ của D) mua để phục vụ việc đi lại của gia đình, ông H không biết việc D sử dụng chiếc xe mô tô trên đi mua ma túy để sử dụng, nên Cơ quan CSĐT Công an huyện V đã trả lại cho ông H quản lý và sử dụng là phù hợp, đúng quy định pháp luật.

[7] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy trước ngày 06-6-2022 của D thì ngày 05-7-2022 Công an huyện V đã ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với D, bằng hình thức phạt tiền 1.500.000 đồng, theo Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 59/QĐ-XPVPHC ngày 05-7-2022 là đúng.

[8] Đối với nam thanh niên đã bán ma túy cho bị cáo, chưa xác định được. Nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện V đã tách để tiếp tục điều tra, xác minh xử lý sau là phù hợp với quy định của pháp luật.

[9] Về tư cách tham gia tố tụng: Ông Hoàng Thế H đã nhận lại xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave màu đỏ và tại phiên tòa ông H không đề nghị Hội đồng xem xét giải quyết bất cứ vấn đề gì liên quan đến vụ án. Vì vậy xác định ông Hoàng Thế H là người làm chứng trong vụ án.

[10] Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo phải nộp theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ điểm g khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Tội danh và hình phạt:

- Tuyên bố bị cáo Hoàng Thế D phạm tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”.  
- Xử phạt bị cáo Hoàng Thế D 12 (Mười hai) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 07-6-2022.

2. Xử lý vật chứng; tịch thu và tiêu hủy:

+) 01 phong bì niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 807/KL-KTHS, “Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Hoàng Thế D, sinh năm 1999. Phạm tội về ma túy, ngày 06-6-2022”.

+) 01 túi niêm phong của Phòng kỹ thuật hình sự, Công an tỉnh Nam Định có chứa mẫu vật giám định, mặt trước có ghi: Số 808/GKL-KTHS, N“Kính gửi: Cơ quan CSĐT, Công an huyện V. Hoàn trả mẫu vật giám định vụ Hoàng Thế D, sinh năm 1999. Phạm tội về ma túy, ngày 06-6-2022”.

(Vật chứng đang được quản lý tại Kho Chi cục Thi hành án dân sự huyện V, theo biên bản về việc giao nhận vật chứng, tài sản ngày 18-7-2022).

3. Án phí hình sự sơ thẩm: Buộc bị cáo Hoàng Thế D phải nộp 200.000đ (Hai trăm nghìn đồng).

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo Hoàng Thế D được quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- Bị cáo;
- TAND tỉnh Nam Định;
- VKSND huyện + tỉnh;
- Công an huyện V;
- Chi cục THADS huyện V;
- Sở tư pháp tỉnh Nam Định;
- Phòng PV 06+ PC10 C.A tỉnh Nam Định;
- UBND xã L;
- Lưu hồ sơ vụ án, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Phạm Trường Nam**

